

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 04-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Bà Nông Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2022/HSST - QĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2022; các thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 796/2022/TB -TA, ngày 08 tháng 7 năm 2022 và 829/2022/TB – TA, ngày 27/7/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1979 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G, sinh năm 1958 và bà Lương Thị N, sinh năm 1962; có vợ Hoàng Thị B, sinh năm 1977 và 02 con (con lớn sinh năm 1999, con bé sinh năm 2003); tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số: 92/2019/HS -PT, ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không có; nhân thân: Có 01 tiền án; bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C: Bà Phạm Thị Thoa - Luật sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh

Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Anh Bằng Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2 - Anh Nông Văn T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3 - Anh Nông Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4 - Anh Nông Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút ngày 08 tháng 01 năm 2022, lực lượng Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang tại đây nhà tạm trong khu vực công trường xây dựng công trình trường tiểu học xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có một nhóm đối tượng đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi liêng gồm: Hoàng Văn C, Bằng Văn T, Nông Văn T1, Nông Văn H và Nông Văn B. Vật chứng thu giữ gồm có: Thu trên chiếu bạc số tiền 705.000đ (bảy trăm linh năm nghìn đồng); thu của các đối tượng Hoàng Văn C 705.000đ (bảy trăm linh năm nghìn đồng), Bằng Văn T 340.000đ (ba trăm bốn mươi nghìn đồng), Nông Văn T1 310.000đ (ba trăm mười nghìn đồng), Nông Văn H 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); thu tại địa điểm đánh bạc 01 (một) bộ tứ lơ khơ (loại 52 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh và 01 (một) chiếc chiếu cói màu vàng nhạt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2022, sau khi Hoàng Văn C đi ra ngoài có việc riêng về phòng ngủ ở tại công trường thì công thì Nông Văn T1 rủ đánh bạc, Hoàng Văn C đồng ý tham gia đánh bạc nên đã sang phòng ngủ của Nông Văn T1, đến nơi đã thấy có Nông Văn T1, Nông Văn H, Bằng Văn T, Nông Văn B đang ngồi trên giường và đã có sẵn 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ để trên chiếu. Khi Hoàng Văn C ngồi vào thì các đối tượng bắt đầu đánh bạc bằng hình thức chơi liêng, sát phạt nhau bằng tiền, đánh được khoảng 05 phút thì Nông Văn B thua hết tiền, đi về phòng ngủ trước, còn các đối tượng vẫn tiếp tục đánh bạc đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang về hành vi đánh bạc.

Các đối tượng sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân để đánh bạc bằng hình thức chơi liêng, tự quy ước đặt tiền mỗi ván là 10.000đ (mười nghìn đồng) và

gọi đó là tiền "gà", tiền "tổ" cao nhất một ván là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Các đối tượng sử dụng 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân trong đó có 04 chất là rô, cơ, nhép, bích, mỗi chất có 13 quân thứ tự: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K. Khi bắt đầu chơi có một người chia bài mỗi người 03 quân bài, số bài thừa để dưới chiếu bạc không dùng đến. Những người chơi đặt tiền cược dưới chiếu với mức bằng nhau theo sự thống nhất. Sau đó người chia bài được quyền chơi đầu tiên và có các lựa chọn như sau: Úp bài (người chơi sẽ bị mất đi số tiền cược ban đầu là tiền "gà" và kết thúc tại ván đó) hoặc tổ (đặt thêm tiền cược) rồi để tiền xuống chiếu, khi lựa chọn xong thì sẽ đến lượt chơi tiếp theo của người bên tay phải, người chơi tiếp theo có các lựa chọn như sau: Úp bài hoặc tổ (đặt tiền cược cao hơn số tiền của người ở cửa trước đặt) hoặc theo (đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trước đặt). Sau khi đặt tiền cược xong nếu còn một người thì người đó là người thắng cuộc, nếu còn từ hai người trở lên thì người nào có bộ bài mang giá trị cao hơn là người thắng cuộc.

Cách thức tính theo thứ tự từ lớn đến bé như sau: Chất cao nhất trong bài liêng thứ tự là rô, cơ, bích, nhép. Bài sấp là bộ ba lá bài giống nhau (ví dụ như bài có ba lá 9 thì gọi là sấp 9), sấp cao hơn sẽ thắng (thứ tự từ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A); bài liêng là ba lá bài liên tiếp nhau (ví dụ như 3, 4, 5). Liêng cao nhất là Q, K, A và thấp nhất là A, 2, 3, ai có liêng cao hơn sẽ thắng (khi có liêng bằng nhau thì thứ tự là chất cao nhất, sau đó đến quân cao nhất); bài tranh ảnh là khi cả 3 quân bài của người chơi đang giữ đều là quân J, Q, K (khi có bài tranh ảnh như nhau thứ tự là chất cao nhất, sau đó đến quân cao nhất tính theo J, Q, K); tính điểm là khi bài của người chơi không có sấp, liêng, tranh ảnh thì bắt đầu tính điểm. Lấy tổng điểm của 3 quân bài chia cho 10, số dư sau khi chia sẽ là điểm của người chơi, cao nhất là 9 và thấp nhất là 0. Điểm của các quân bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng, quân A được tính 1 điểm, các quân 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm. Khi người chơi bằng điểm thì thứ tự tính tương tự là chất cao nhất, sau đó đến quân cao nhất. Người thắng ở ván đó sẽ được thu toàn bộ số tiền mọi người đã đặt cược ván đó, được chia bài và được quyền chơi đầu tiên ở ván tiếp theo.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSCL ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C thừa nhận bị truy tố về tội Đánh bạc như nội dung của Cáo trạng là đúng, không oan. Bị cáo đánh bạc cùng 04 người khác, trong đó Nông Văn T1 là người rủ bị cáo đánh bạc, còn bộ bài tú lơ khơ bị cáo không biết ai chuẩn bị sẵn, bị cáo đã sử dụng 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc, số tiền 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng) thu giữ trên người bị cáo, không sử dụng vào đánh bạc nên yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bằng Văn T, Nông Văn H, Nông Văn B và Nông Văn T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện đã tham gia đánh bạc như bị cáo Hoàng Văn C trình bày về thời gian, địa điểm đánh bạc; số người tham gia đánh bạc và vai trò của từng đối tượng; hình thức đánh bạc và số tiền sử dụng để đánh bạc là đúng và đều không có yêu cầu gì.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi đánh giá về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tú lơ khơ (loại 52 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh và 01 (một) chiếc chiếu cói màu vàng nhạt; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.555.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng); trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C số tiền không sử dụng để đánh bạc là 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng).

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được về với gia đình và xã hội. Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn C đồng ý với phần luận tội của Kiểm sát viên nhưng cho rằng việc đề nghị hình phạt chính là quá nghiêm khắc nên tranh luận với Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ và hình phạt chính đối với bị cáo.

Tranh luận lần thứ nhất: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và trình độ văn hóa 3/12 nên việc nhận thức về pháp luật bị hạn chế; gia đình bị cáo đã hiến đất cho thôn để làm đường giao thông thể hiện bị cáo có ý thức xây dựng nông thôn mới ở khu dân cư; bị cáo tham gia đánh bạc với các đối tượng khác với số tiền dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tính nên bị cáo bị truy tố về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là tội ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo từ 09 tháng đến 01 năm.

Kiểm sát viên thực hiện việc đối đáp: Việc áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng, Viện kiểm sát đã xem xét áp dụng các tình tiết trên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Theo quy định của pháp luật về một trong các điều kiện được hưởng án treo là bị cáo có nhân thân tốt, như

phân tích bị cáo có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên bị cáo là người có nhân thân không tốt nên bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo do đó Kiểm sát viên giữ nguyên đề nghị về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo.

Tranh luận lần thứ hai: Người bào chữa đồng ý với Kiểm sát viên về áp dụng điều kiện cho hưởng án treo, nhưng do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và tiền án của bị cáo đã áp dụng là tình tiết định tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Kiểm sát viên thực hiện việc đối đáp: Điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự là bị cáo phải có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Kiểm sát viên giữ nguyên đề nghị về mức phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Các anh Bằng Văn T, Nông Văn H, Nông Văn B và Nông Văn T1 có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố Tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ 00 phút đến 23 giờ 15 phút, ngày 08 tháng 01 năm 2022, tại phòng ngủ của Nông Văn T1 ở khu nhà tạm trong khu vực công trường xây dựng công trình trường tiểu học xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hoàng Văn C đánh bạc cùng các đối tượng Bằng Văn T, Nông Văn H, Nông Văn B và Nông Văn T1 dưới hình thức sử dụng quân bài tú lơ khơ 52 quân để đánh liêng, được thua bằng tiền. Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc đã xác định được là 1.555.0000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng), trong đó thu trên chiếu bạc 705.000đ (bảy trăm linh năm nghìn đồng) và thu của các đối tượng Bằng Văn T 340.000đ (ba trăm bốn

mười nghìn đồng), Nông Văn T1 310.000đ (ba trăm mười nghìn đồng), Nông Văn H 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Tuy số tiền đánh bạc của bị cáo và các đối tượng chưa đến 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội Đánh bạc.

[4] Cáo trạng số: 26/CT-VKSCL ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Chính về tội Đánh bạc và Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, hành vi đó ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời mà coi thường pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, ngoài đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6.1] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn C có 01 tiền án về tội đánh bạc theo Bản án số: 92/2019/HS -PT, ngày 06/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, chưa được xóa án tích nên bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã T khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải thể hiện nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, trong tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về địa phương làm những những việc có ích cho gia đình và xã hội; gia đình bị cáo đã thực hiện việc hiến diện tích đất 250m² cho thôn K, xã T để làm đường giao thông của thôn, nội dung này thể hiện gia đình bị cáo có trách nhiệm vì cộng đồng tại nơi cư trú; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhưng việc kết án của bị cáo đã là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính răn đe của pháp luật cần quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã

hội. Tuy nhiên như đã phân tích tại các đoạn trên của bản án, xác định bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; số tiền đánh bạc không đến 5.000.000 đồng nên mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là không nghiêm trọng; việc đánh bạc có nhiều đối tượng tham gia nhưng bị cáo giữ vai trò thứ yếu vì không rủ ai, không chuẩn bị công cụ để đánh bạc, chỉ sử dụng 60.000 đồng để đánh bạc trong tổng số tiền 1.555.000 mà các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc; mặt khác bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại cùng điểm s khoản 1 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Việc này vừa thể hiện được tính răn đe và tính khoan hồng của pháp luật nhưng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[7.1] Từ những nhận định tại đoạn [6.2] và đoạn [7] thấy việc đề nghị về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đối đáp trong phần tranh luận của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa không áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự nên đề nghị với hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, không đảm bảo nguyên tắc có lợi đối với bị cáo và tính khoan hồng của pháp luật.

[7.2] Từ nhận định trên, xét thấy việc đề nghị về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt chính áp dụng đối với bị cáo của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là nghề thợ xây, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, khó có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với Bằng Văn T, Nông Văn H, Nông Văn B và Nông Văn T1 có tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và đã bị Công an huyện Chi Lăng xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) bộ tú lơ khơ; 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh và 01 (một) chiếc chiếu cói màu vàng nhạt.

[10.2] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 1.555.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

[10.3] Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C số tiền bị thu giữ nhưng không sử dụng vào đánh bạc là 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng).

[11]. Đề nghị của Kiểm sát viên quyền công tố và người bào chữa về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ.

[12] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án vì chịu án phí là nghĩa vụ của người bị kết án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 54; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; các Điều 260, 262, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày từ ngày 12/4/2022 đến ngày 17/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ tú lơ khơ (loại 52 lá bài); 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh và 01 (một) chiếc chiếu cói màu vàng nhạt.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.555.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

3.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C số tiền 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, ngày 23 tháng 6 năm 2022)

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C được miễn án phí.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi
hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang